

BẢN CẨM BIẾT

CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ LÃI SUẤT TÍN DỤNG CHO HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT NÔNG, LÂM NGHIỆP, THỦY SẢN HÀNG HÓA TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG

(Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của Hội đồng nhân dân Tuyên Quang về chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản hàng hóa; sản phẩm OCOP và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025)



In 9.000 tờ, Giấy phép xuất bản số 60/GP-STTTT
do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Tuyên Quang
cấp ngày 26/8/2021. In xong và nộp lưu chiểu tháng
8/2021.

Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của Hội đồng nhân dân quy định chính sách hỗ trợ lãi suất tín dụng cho hoạt động phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản hàng hóa; sản phẩm OCOP, cụ thể như sau:

I. HỖ TRỢ HỢP TÁC XÃ NÔNG, LÂM NGHIỆP, THỦY SẢN

1. Nội dung, mức hỗ trợ:

Hỗ trợ 50% lãi suất tiền vay cho các hợp tác xã vay vốn để tổ chức sản xuất nông nghiệp hàng hóa, sản phẩm OCOP. Mức vốn vay được hỗ trợ lãi suất theo thực tế nhưng tối đa không quá 5,0 tỷ đồng/hợp tác xã. Thời gian hỗ trợ lãi suất theo thời gian vay vốn nhưng tối đa không quá 18 tháng đối với hợp tác xã vay đầu tư sản xuất thuộc nhóm cây trồng hàng năm, chăn nuôi lợn, gia cầm; không quá 36 tháng đối với hợp tác xã vay đầu tư sản xuất thuộc nhóm cây trồng lâu năm, cây lâm nghiệp, chăn nuôi trâu, bò, thủy sản và phát triển sản phẩm OCOP đã có quyết định công nhận phân hạng đạt từ 3 sao trở lên.

2. Điều kiện hỗ trợ:

Các hợp tác xã được thành lập và hoạt động theo đúng quy định của pháp luật hiện

hành; có phương án hoặc dự án sản xuất kinh doanh khả thi.



II. HỖ TRỢ CHỦ TRANG TRẠI

1. Nội dung, mức hỗ trợ:

Hỗ trợ 50% lãi suất tiền vay cho chủ trang trại vay vốn để sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp, thủy sản. Mỗi chủ trang trại được hỗ trợ lãi suất 01 lần vay. Mức vốn vay được hỗ trợ lãi suất tối đa 1,0 tỷ đồng/trang trại. Thời gian hỗ trợ lãi suất theo thời gian vay vốn nhưng tối đa không quá 18 tháng đối với trang trại vay đầu tư sản xuất thuộc nhóm cây trồng hàng năm, chăn nuôi lợn, gia cầm; không quá 36 tháng đối với trang trại vay đầu tư sản xuất thuộc nhóm cây trồng lâu năm, cây lâm nghiệp, chăn nuôi trâu, bò, thủy sản.

2. Điều kiện hỗ trợ:

Cá nhân, chủ hộ gia đình, chủ trang trại có hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp đáp ứng các tiêu chí kinh tế trang trại theo quy định hiện hành.

III. HỖ TRỢ NUÔI CÁ ĐẶC SẢN, CÁ CHỦ LỰC

1. Nội dung, mức hỗ trợ:

Hỗ trợ 50% lãi suất tiền vay cho các tổ chức, cá nhân vay vốn nuôi cá đặc sản, cá chủ lực. Mỗi tổ chức, cá nhân được hỗ trợ lãi suất 01 lần vay. Mức vốn vay được hỗ trợ lãi suất tối đa 1,0 tỷ đồng/tổ chức, cá nhân; thời gian hỗ trợ lãi suất theo thời gian vay vốn nhưng tối đa không quá 36 tháng.

2. Điều kiện hỗ trợ:

Đối với cá đặc sản, tổng thể tích lồng, bể nuôi từ 100 m³ trở lên hoặc tổng diện tích ao, hồ nuôi từ 1,0 ha trở lên; đối với cá chủ lực, tổng thể tích lồng nuôi từ 500 m³ trở lên hoặc tổng diện tích ao, hồ nuôi từ 2,0 ha trở lên.

IV. HỖ TRỢ CHĂN NUÔI TRÂU, BÒ SINH SẢN

1. Nội dung, mức hỗ trợ:

Hỗ trợ 100% lãi suất tiền vay đối với

cá nhân thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; 50% lãi suất tiền vay đối với cá nhân thuộc hộ khác (trừ trang trại) vay vốn mua trâu, bò nuôi sinh sản. Mỗi cá nhân được hỗ trợ lãi suất 01 lần vay. Mức cho vay có hỗ trợ lãi suất tối đa 35,0 triệu đồng/con trâu cái sinh sản; 25,0 triệu đồng/con bò cái sinh sản. Tổng mức vốn vay được hỗ trợ lãi suất tối đa 100,0 triệu đồng/cá nhân; thời gian hỗ trợ lãi suất theo thời gian vay vốn nhưng tối đa không quá 36 tháng.

2. Điều kiện hỗ trợ:

Đối với cá nhân thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo quy mô tối thiểu từ 02 con trâu, bò trở lên; đối với cá nhân thuộc hộ khác quy mô tối thiểu từ 03 con trâu, bò trở lên.

V. HỖ TRỢ CHUYỂN HOÁ RỪNG TRỒNG GỖ NHỎ SANG GỖ LỚN

1. Nội dung, mức hỗ trợ:

Hỗ trợ 50% lãi suất tiền vay cho các tổ chức, cá nhân vay vốn để chuyển hóa rừng trồng gỗ nhỏ sang gỗ lớn (kéo dài tuổi rừng lên trên 10 năm). Mỗi diện tích rừng thực hiện chuyển hóa, tổ chức, cá nhân được hỗ trợ lãi suất tiền vay 01 lần/đơn vị diện tích đó. Mức cho vay có hỗ trợ lãi suất tối đa 70,0 triệu đồng/ha; thời gian hỗ trợ lãi suất theo thời gian vay vốn nhưng tối đa không quá 36 tháng.

2. Điều kiện hỗ trợ:

Rừng trồng sản xuất bằng cây keo đảm bảo đủ tiêu chuẩn theo quy định, tuổi rừng từ đủ 7 tuổi trở lên; quy mô diện tích tập trung từ 10,0ha trở lên đối với tổ chức và từ 1,0ha trở lên đối với cá nhân; có cam kết thực hiện chuyển hóa rừng trồng gỗ nhỏ sang gỗ lớn theo quy trình kỹ thuật quy định hiện hành.

VI. PHƯƠNG THỨC HỖ TRỢ

Việc hỗ trợ lãi suất thực hiện đồng thời với quá trình vay vốn.

VII. NGUYÊN TẮC ÁP DỤNG

Nội dung chính sách hỗ trợ lãi suất tín dụng chỉ áp dụng hỗ trợ đối với các tổ chức, cá nhân vay vốn tại các ngân hàng đang hoạt động trên địa bàn tỉnh./.

